TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69 /2023/QĐST-KDTM	*Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 54/2023/TLST-KDTM ngày 06 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**; Địa chỉ trụ sở chính: phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm V – Chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng N – Chi nhánh T; Địa chỉ trụ sở chi nhánh: phường X, quận T, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Nguyễn Thị Thu H**.

- Bị đơn: **Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A;** Trụ sở tại:phường P, quận H, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; Người đại diện là: Ông **Phạm Viết T**, Chức vụ: Giám Đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Đỗ Quốc P**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng T xác nhận đã ký các Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng N – Chi nhánh Tây Hồ gồm: Hợp đồng tín dụng số 1506-LAV-202000238, các phụ lục hợp đồng kèm theo ký ngày 30/3/2020; Hợp đồng tín dụng số 1506-LAV-202001257, các phụ lục hợp đồng kèm theo ngày 31/12/2020 và các Hợp đồng thế chấp số 02/2020/HDTC/CCDC/TA-TH ngày 05/11/2020.

Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A xác nhận số nợ của các Hợp đồng tín dụng nói trên hiện còn chưa thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày 08/8/2023 là: **92.594.154.148 đồng** *(Chín mươi hai tỷ năm trăm chín mươi tư triệu một trăm năm mươi tư nghìn bốn trăm bốn mươi tám đồng)*. Trong đó: Tiền nợ gốc: 77.746.547.479 đồng; Tiền nợ lãi trong hạn: 4.503.456.398 đồng; Tiền nợ lãi quá hạn: 10.344.150.271 đồng.

Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A và Ngân hàng N thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ cụ thể như sau:

+ Ngày 30/9/2023, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 200.000.000 đồng.

+ Ngày 31/12/2023, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 300.000.000 đồng.

+ Ngày 30/6/2024, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 5.000.000.000 đồng.

+ Ngày 31/12/2024, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 5.000.000.000 đồng.

+ Ngày 30/6/2025, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 7.500.000.000 đồng.

+ Ngày 31/12/2025, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 7.500.000.000 đồng.

+ Ngày 30/06/2026, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 13.746.000.000 đồng.

+ Ngày 31/12/2026, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 15.000.000.000 đồng.

+ Ngày 30/06/2027, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 11.750.273.740 đồng.

+ Ngày 31/12/2027, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 11.750.273.739 đồng.

+ Ngày 30/6/2028, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A phải trả Ngân hàng N số tiền: 14.847.606.669 đồng.

Kể từ ngày 09/8/2023, Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A vẫn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến ngày thực tế Công ty Xây dựng nền móng A trả hết nợ gốc cho N.

2. Trong trường hợp Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A vi phạm một trong các kỳ trả nợ đã thỏa thuận như trên thì N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý các tài sản bảo đảm đã ký theo các Hợp đồng thế chấp nói trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Nthì N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Công ty TNHH MTV Xây dựng nền móng A tự nguyện chịu: 100.297.000 (Một trăm triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn) đồng tiền án phí hòa giải thành KDTM sơ thẩm.

Ngân hàng N được nhận lại số tiền: 99.290.000 (Chín mươi chín triệu hai trăm chín mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0007840 ngày 06/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận B;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên